

YÊU CẦU KỸ THUẬT

TECHNICAL REQUIREMENTS

Thuê nhân lực và dụng cụ phục vụ khám nghiệm bình trong SDJ 2026 tàu FPSO-AMD-TGT1 theo MSR 5561.

Manpower and tool, equipment vessels inspection in SDJ 2026 for FPSO-AMD-TGT-1 - MSR 5561.

1. MỤC ĐÍCH - PURPOSE:

Thuê nhân lực và dụng cụ phục vụ khám nghiệm bình trong SDJ 2026 tàu FPSO-AMD-TGT1, công việc cụ thể bao gồm:

- Tháo lắp, đảo mặt chặn để cách ly các tuyến ống công nghệ kết nối với bình áp lực cần kiểm tra.

Disassemble and rotate blind flanges to isolate process piping connected to the pressure vessels subject to inspection.

- Mở Manholes, vệ sinh bên trong các bình áp lực để phục vụ kiểm tra (đối với những bình có thể vào bên trong)

Open manholes and clean the interior of the pressure vessels to facilitate inspection (for vessels with internal access)

- Đối với những bình nhỏ không vào bên trong được, thực hiện vệ sinh, thông tắc đường ống sinh hàn, nozzles theo hướng dẫn của người đại diện trên tàu FPSO AMD.

For small vessels that are not accessible from inside, clean and unclog heat exchanger tubes and nozzles as instructed by the FPSO AMD onboard representative.

- Thực hiện thử áp lực cho các bình có yêu cầu kiểm tra của Đăng kiểm dưới sự hỗ trợ, giám sát của nhân sự trên tàu FPSO AMD

Perform hydrostatic pressure testing on vessels that require class inspection, under the support and supervision of FPSO AMD personnel

- Đóng bình, vệ sinh công nghiệp khu vực làm việc.

Close vessels and carry out cleaning of the working area.

- Hỗ trợ nhóm cơ khí trên tàu thực hiện các công việc khác để đảm bảo tiến độ của chiến dịch Shutdown.

2. CÁC YÊU CẦU CHUNG - GENERAL REQUIREMENTS:

2.1 Yêu cầu về nhà thầu

Nhà thầu phải có năng lực cung cấp nhân lực, dụng cụ thiết bị để thực hiện công việc.

Bidder must be experienced and able to provide man-power, adequate tool and equipment for the job.

Nhà thầu được yêu cầu cung cấp tối thiểu 03 Hợp đồng trong 05 năm gần nhất có phạm vi công việc tương tự về việc nhân lực hỗ trợ kiểm tra bình áp lực trong giai đoạn dừng bảo dưỡng ngắn hạn tàu FPSO/FSO hoặc công trình ngoài khơi.

Bidder shall provide at least three (03) contracts performed within the last five (05) years, involving a similar scope of work for the provision of manpower to support pressure vessel inspection during short-term shutdown maintenance of an FPSO/FSO or offshore facility

Nhà thầu được yêu cầu cung cấp căn cứ pháp lý (Hợp đồng lao động) để đảm bảo việc huy động nhân sự cho công việc.

Bidder is requested to provide labour contracts in order to ensure the man-power mobilization capacity.

2.2 Yêu cầu về vật tư, dụng cụ thiết bị

- Vật tư tiêu hao phục vụ việc vệ sinh bình áp lực phải chính hiệu, mới 100% chưa qua sử dụng.

Consumable material must be 100% brand new, unused.

- Vật tư hàng hóa được cung cấp đúng số lượng, đúng yêu cầu kỹ thuật. (hình thức chào trọn gói)

Consumable material must be delivered with the exact amount required for all items.



- Toàn bộ dụng cụ, thiết bị, hàng hóa phải được đại diện XNKTK kiểm tra về số lượng, chủng loại trước khi đóng gói gửi đi biển.

Tool, equipment and consumable material shall be inspected by OGPE representatives prior to packing.

- Nhà cung cấp nêu rõ nhà sản xuất/Xuất xứ đối với các vật tư tiêu hao trong hồ sơ dự thầu

Contractor provide Manf./Original for Consumable material in bidding documents.

- Dụng cụ, thiết bị của nhà thầu phải đáp ứng yêu cầu về an toàn chống cháy nổ, chứng chỉ kiểm định còn hiệu lực tối thiểu 02 tháng. Các loại dụng cụ tự chế không được chấp thuận sử dụng.

Tool and equipment must meet all requirement for Ex. Standards, supplied with full adequate certification valid at least two months. Hand-made tools will be rejected.

- Các vật tư, dụng cụ có nguy cơ phát sinh tia lửa không được phép sử dụng

Material, tool must be anti-sparking.

- Căn cứ vào yêu cầu công việc cụ thể, XNKTK có quyền yêu cầu nhà thầu cung cấp giảm bớt số lượng vật tư, dụng cụ và thiết bị theo danh mục tại Phụ lục 1.

Depend on actual work requirements, OGPE shall have the right to request the contractor to reduce the quantity of materials, tools, and equipment in accordance with the list specified in Appendix 1.

2.3 Yêu cầu về nhân lực

- Đối với giám sát: Tối thiểu năm (05) năm kinh nghiệm về làm việc với hệ thống bình áp lực, đường ống công nghệ trên công trình biển, tàu chứa và xử lý dầu. Yêu cầu có chuyên môn về cơ khí, điện. Có hiểu biết về hệ thống giấy phép làm việc trên công trình biển. Biết lập các báo cáo, tổ chức sắp xếp công việc hàng ngày.

Supervisor: Minimum five (05) years experience in pressure vessels, process pipelines at offshore facilities, FSOs and FPSOs. Mechanical certification and knowledge about electricity are required. Familiar to Permit to work system and able to reporting, arrange team-works are also required.

- Đối với thợ cơ khí: Tối thiểu 03 năm kinh nghiệm làm việc với bình áp lực, hệ thống đường ống công nghệ trên công trình biển, tàu chứa và xử lý dầu. Có chứng chỉ thợ cơ khí bậc 3 trở lên.

Mechanical Technician: Minimum three (03) years of experience in mechanical issues, at least level 3 mechanical certification required.

- Cung cấp tối thiểu 02 thợ cơ khí có chứng chỉ leo dây level 2, chứng chỉ giàn giáo level 2 để phục vụ công việc vệ sinh thiết bị trên cao, lắp dựng giàn giáo khi cần thiết.

At least 02 mechanics trained for Rope Access level 2 and/or Scaffolding certification level 2 to conduct equipment cleaning at height, and modify/build-up scaffold if requested.

- Toàn bộ nhân lực, bao gồm giám sát và thợ cơ khí, phải có chứng chỉ làm việc trong không gian hạn chế (CSE).

All personnel involve vessel work, including supervisor and mechanical technicians, must be trained for Confined Space Entry and have adequate certifications.

- Căn cứ vào yêu cầu công việc cụ thể, XNKTK có quyền yêu cầu nhà thầu cung cấp thêm hoặc giảm bớt số lượng nhân sự tham gia công việc.

Depend on actual work requirements, OGPE shall have right to request the contractor to increase or reduce the number of personnel involved in the work.

- Việc điều động nhân sự, dụng cụ thiết bị sự phụ thuộc vào kế hoạch làm việc của XNKTK và được thông báo trước tối thiểu 05 ngày làm việc.

The mobilization of manpower, tools, and equipment shall be subject to OGPE's work plan and will be notified at least five (05) working days in advance.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm cung cấp cho nhân sự đề xuất tham gia công việc đầy đủ trang bị bảo hộ lao động theo quy định, bao gồm (tối thiểu): Quần áo bảo hộ loại liền, kính, mũ, giày, nút bịt tai, khẩu trang và mặt nạ lọc khí, bao tay.

Contractor shall provides full PPE to all personnel involve the vessel works, including (but not limited): Coverall, safety glasses, safety shoes/boots, safety hats, earplugs, face masks with air fillters, gloves, etc.

2.4 Nhà thầu được yêu cầu thực hiện công việc theo đúng tiến độ của đợt Shutdown.

Vendor requested to commit to the SDJ schedule.

2.5 Thời gian dự kiến Shutdown Job: Tuần thứ nhất 8/2026

Tentatively timing for Shutdown : First week of August 2026.

3. DANH MỤC DỊCH VỤ CẦN CUNG CẤP - LIST OF SERVICES TO BE PROVIDED :

STT No.	Tên hàng hoá/ <i>Description</i>	ĐV tính <i>Unit</i>	Số lg. mua <i>Q'ty</i>
	(Ký mã hiệu, đặc tính kỹ thuật) (<i>P/N, technical specifications</i>)		
1	Giám sát công việc cho SDJ - Số lượng: 03 người	Ngày	
2	Thợ cơ khí cho SDJ - Số lượng: 27 người	Ngày	
3	Tool and equipment cho SDJ (Danh mục dụng cụ thiết bị đính kèm trong YCKT, Phụ lục số 1)	Ngày	
4	Vận chuyển thiết bị dụng cụ	Lần	

4. YÊU CẦU VỀ ĐÓNG GÓI - PACKAGING REQUIREMENTS :

Vật tư, dụng cụ được đóng gói phù hợp với việc vận chuyển đi biển bằng tàu, tuân thủ đúng quy định về mã màu của Vietsoypetro.

Material, tool and equipment should be packaged suitable for offshore transportation, VSP rules of Color Codes shall strictly follows.

5. YÊU CẦU VỀ TÀI LIỆU KỸ THUẬT - TECHNICAL DOCUMENTS REQUIREMENTS :

Nhà thầu phải cung cấp tài liệu kỹ thuật/catalogues..., (mô tả vật tư và đặc điểm) cho tất cả các mục trong HSDT .

Contractor shall submit the technical documents/catalogues in Bidding documents with description and description and characteristics of the Goods listed above.

6. CHỨNG CHỈ - CERTIFICATES:

Nhà thầu được yêu cầu cung cấp trong HSDT các giấy tờ, chứng chỉ sau:

- Danh sách nhân sự đề xuất tham gia công việc. Danh sách này không được thay đổi trong suốt quá trình thực hiện công việc trừ trường hợp có công văn đề nghị của nhà thầu và nhận được sự chấp thuận của XNKT.

List of personnel designed for Shutdown Job shall be submitted and remained until job finished unless there's request from contractor and approved by OGPE.

- Bảng mô tả kinh nghiệm của nhân sự đề xuất, có xác nhận của công ty.

Certified CVs of all personnel designed for the job.

- Chứng chỉ của nhân sự đề xuất.

Certificates of designed personnel, including Skill certificates, BOSIET, CSE and other certificates if any.

- Giấy chứng nhận sức khỏe còn hiệu lực tối thiểu 04 tháng, xác nhận nhân sự đủ điều kiện về sức khỏe để làm việc trên công trình biển.

Certificate of health that verify the designed personnel adequate to work at offshore with 04 month valid as minimum.

- Chứng chỉ còn hiệu lực của toàn bộ các thiết bị, dụng cụ (đối với các dụng cụ thiết bị yêu cầu chứng chỉ).

Certificate of tool and equipment if any.